



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2- CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).24. 3765 3338. Fax: (+84).24.3 765 3336.

Mã số thuế: 0102314051

Email: info@sabecohanoi.com.vn.

Website: www.sabecohanoi.com.vn.

Số: 54 /BSGHN

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC/ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi :

- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI**
 - Mã chứng khoán: BSH
 - Địa chỉ trụ sở chính: A2- CN8, Cụm công nghiệp Từ Liêm, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại: 024.37653338 Fax: 024.37653336
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Vương Thừa Đại
 - Chức vụ: Thư ký Công ty.
 - Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
- Nội dung công bố thông tin:** Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội công bố thông tin Bổ sung Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Wang Thừa Đại



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2/CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Điện thoại: (+84).4. 3765 3338. Fax: (+84).4.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn.

Website: www.sabecohanoi.com.vn.

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2023

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

1. Chương trình nghị sự.
2. Quy chế tổ chức Đại hội.
3. Quy chế về đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.
4. Nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông
5. Tờ trình về thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 (kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán).
6. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng năm 2023.
7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.
8. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023.
9. Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
10. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.
11. Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
12. Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
13. Tờ trình ủy quyền ký kết các hợp đồng.
14. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ công ty.
15. Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
16. Tờ trình thông qua Quy chế về đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.
17. Tờ trình Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.
18. Thông tin cá nhân của ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.
19. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội
Tel: (+84).4. 3765 3338. Fax: (+84).4.3 765 3336.
Email: info@sabecohanoi.com.vn. Website: www.sabecohanoi.com.vn.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Thời gian	Chương trình
8h – 8h30 (30 phút)	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát Tài liệu
8h30-8h45 (15 phút)	- Chào cờ và giới thiệu khách mời - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
8h45-9h00 (15 phút)	Giới thiệu Nhân sự Đại hội: Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội - Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu; - Thông qua Chương trình Đại hội; - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; - Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028
9h00-10h00 (60 phút)	Chương trình nghị sự - Báo cáo Tài chính năm 2022 đã kiểm toán - Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và định hướng năm 2023 - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023 - Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023. - Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. - Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023. - Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao năm 2022 của HĐQT, BKS. - Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của HĐQT, BKS. - Tờ trình ủy quyền ký kết các hợp đồng. - Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ công ty. - Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty. - Đại hội thảo luận nội dung, các báo cáo, tờ trình. - Chủ tọa hoặc người được chủ tọa yêu cầu giải đáp ý kiến của các cổ đông.
10h00-10h15 (15 phút)	Bỏ phiếu biểu quyết các nội dung báo cáo, tờ trình. Bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028
10h15-10h30 (15 phút)	Giải lao
10h30-10h45 (15 phút)	Phát biểu của Lãnh đạo Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn.
10h45-11h00 (15 phút)	Công bố kết quả kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử - Thành viên HĐQT, BKS mới ra mắt Đại hội
11h00-11h15 (15 phút)	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h15-11h20 (05 phút)	Tuyên bố bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.
Email: info@sabecohanoi.com.vn. Website: www.sabecohanoi.com.vn.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông để xem xét và thông qua các vấn đề sau:

1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022:

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng năm 2023:

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm.

3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm.

4. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023:

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 và các giai đoạn có liên quan khác như công ty kiểm toán độc lập của Công ty mẹ (SABECO).

5. Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

No.	Diễn giải	Kế hoạch 2022 (đồng)	Thực hiện 2022 (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	39.673.127.012	39.680.066.818
2	Lợi nhuận sau thuế	48.213.342.625	57.585.455.479
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:	40.404.328.423	39.694.931.715
	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi (bao gồm thành viên ban kiểm soát chuyên trách)	4.307.901.738	3.499.131.115
	Trích Quỹ an sinh xã hội	96.426.685	195.800.600
	Chia cổ tức	36.000.000.000	36.000.000.000
	Tỷ lệ cổ tức	20%	20%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	47.482.141.214	57.570.590.582



6. Tờ trình về việc kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

TT.	Diễn giải	Thực hiện 2022 (đồng)	Kế hoạch 2023 (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	39.680.066.818	57.570.590.582
2	Lợi nhuận sau thuế	57.585.455.479	36.105.494.024
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:	39.694.931.715	31.010.000.000
	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi (bao gồm thành viên ban kiểm soát chuyên trách)	3.499.131.115	4.010.000.000
	Trích Quỹ an sinh xã hội	195.800.600	0
	Chia cổ tức	36.000.000.000	27.000.000.000
	Tỷ lệ cổ tức	20%	15%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	57.570.590.582	62.666.084.606

7. Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc quyết toán tiền lương, thù lao năm 2022 đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội như sau:

7.1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội:

TT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
I	Tiền lương		0	0
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	0	0
2	Quỹ tiền lương	Đồng	0	0
II	Thù lao		494.000.000	487.000.000
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	Đồng	494.000.000	487.000.000
III	Tổng tiền	Đồng	494.000.000	487.000.000

7.2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội:

TT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
I	Tiền lương		392.000.000	388.275.795
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	Đồng	392.000.000	388.275.795
II	Thù lao		104.000.000	104.000.000
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	Đồng	104.000.000	104.000.000
III	Tổng tiền	Đồng	496.000.000	492.275.795

8. Tờ trình về việc kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội như sau:

8.1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
I	Tiền lương		0	0
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	0	0
2	Quỹ tiền lương	Đồng	0	0
II	Thù lao		487.000.000	494.000.000
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	Đồng	487.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền	Đồng	487.000.000	494.000.000

8.2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
I	Tiền lương		388.275.795	391.000.000
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	1	1
2	Quỹ tiền lương	Đồng	388.275.795	391.000.000
II	Thù lao		104.000.000	104.000.000
1	Số lượng các thành viên không chuyên trách	Người	2	2
2	Quỹ thù lao	Đồng	104.000.000	104.000.000
III	Tổng tiền	Đồng	492.275.795	495.000.000

9. Tờ trình về việc ủy quyền ký kết các hợp đồng:

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt các hợp đồng và giao dịch cụ thể như sau:

Ủy quyền HĐQT quyết định việc ký kết các hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất cụ thể như sau:

- Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất năm 2023 ký giữa Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Sabeco) và Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội.
- Hợp đồng nguyên tắc hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa năm 2023 ký ba bên giữa Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn (Sabeco) và Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội và Công ty TNHH một thành viên Thương mại Bia Sài Gòn.

10. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

11. Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

12. Tờ trình thông qua Quy chế về đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm.

13. Tờ trình Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Vui lòng tham khảo tại tài liệu đính kèm.

Trân trọng,



Lâm Du An

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn Website: www.sabecohanoi.com.vn.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – HÀ NỘI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội (“Công ty”) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội năm 2023 (sau đây gọi tắt là ĐHĐCD hoặc Đại hội).

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự ĐHĐCD thường niên Công ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. **“Đại biểu”** là cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội.
2. **“Khách mời”** là các chức danh quản lý của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
3. **“Bầu dồn đều”** là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà đại biểu dồn số phiếu cho 01 ứng cử viên hoặc chia đều số phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên tương ứng. Sau khi chia đều, số Phiếu bầu tương ứng cho từng ứng viên được làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị. Phiếu bầu lẻ còn lại (nếu có) sẽ bỏ.



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn Website: www.sabecohanoi.com.vn.

4. “**Bầu ghi số**” là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà Đại biểu sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu cho từng ứng cử viên sao cho tổng số phiếu bầu của các ứng cử viên được bầu **bằng** tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện.
5. “**Sự kiện bất khả kháng**” là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép.

Điều 4. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp sau đây:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua cuộc họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác (Nếu có);
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.
2. Việc đăng ký tham dự và ủy quyền cho đại diện tham dự và bỏ phiếu tại cuộc họp tuân theo Quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định tại Điều 4 Quy chế này.

Điều 5. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 07/03/2023) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông;
2. Việc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thực hiện bằng văn bản theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
4. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/người được ủy quyền tham dự đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày (30) kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn Website: www.sabecohanoi.com.vn.

đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 7. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 01 Chủ tịch và các thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc uỷ quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng quản trị (HĐQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;
 - b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn Website: www.sabecohanoi.com.vn.

- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội cử. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình đại biểu dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội được tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử (nếu có) theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 11. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 15 Điều lệ Công ty có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi tới Công ty ít nhất ba (03) ngày làm

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn Website: www.sabecohanoi.com.vn.

việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số thẻ căn cước công dân, giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 1 Điều này trong các trường hợp sau:
 - Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
 - Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ không đủ 5% cổ phần phổ thông.
 - Vấn đề đề xuất không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa đề xuất quy định tại khoản 1 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này; đề xuất được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
4. Công ty phải tiến hành công bố thông tin về việc bổ sung chương trình và nội dung họp theo đúng quy định với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và trang thông tin điện tử của Công ty. Cổ đông có trách nhiệm theo dõi việc thay đổi, bổ sung chương trình họp và các tài liệu liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo thông báo của Công ty. Công ty không chịu trách nhiệm nếu cổ đông không cập nhật đầy đủ thông tin liên quan đến việc chỉnh sửa nội dung chương trình họp.

Điều 12. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Nếu có ý kiến cần thảo luận thì Đại biểu đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá ba (03) phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

1.
2.
3.
4.
5.
6.
7.
8.
9.
10.

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn Website: www.sabecohanoi.com.vn.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 13. Biểu quyết thông qua các vấn đề biểu quyết và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Nguyên tắc bỏ phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử (nếu có) trong đó có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông như sau:
 - + Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT; Thành phần Ban kiểm soát; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - + Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các nội dung tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề.

11:41 AM 11/01/2023

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn Website: www.sabecohanoi.com.vn.

đề đó. Trường hợp đại biểu giờ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không ý kiến. Theo hình thức biểu quyết bằng giờ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Phiếu biểu quyết phải có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội thì nội dung đó được coi là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 24 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

5. Bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (nếu có):

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

Điều 14. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

1. Địa điểm tổ chức được ghi trong Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn Website: www.sabecohanoi.com.vn.

2. Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 15. Thi hành Quy chế

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Hà Nội biểu quyết thông qua.



Lâm Du An



Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (“HDQT”) trong năm 2022 và định hướng hoạt động trong năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động trong năm 2022:

1. Tình hình chung:

- Năm 2022, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid -19 đã về cơ bản được kiểm soát, nền kinh tế đang từng bước phục hồi trở lại. Tuy nhiên, hệ lụy của đại dịch, khủng hoảng năng lượng, giá nguyên vật liệu tăng cao, nguồn cung ứng bị đứt gãy, mức độ lưu thông hàng hóa bị ảnh hưởng nghiêm trọng... đã tác động và tạo ra nhiều thách thức cho Công ty trong năm vừa qua.

Tuy nhiên, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể CBCNV công ty quyết tâm vượt qua khó khăn, đã đạt được kết quả khả quan trong điều kiện rất khó khăn.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% Tăng trưởng TH 2022/ TH 2021	% Tăng trưởng TH 2022/ KH 2022
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	564,2	651,5	628,59	11	-4
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	54,39	48,21	57,59	6	19

- HDQT đã bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tìm mọi biện pháp và quyết tâm đề xuất lên Ban lãnh đạo Tổng công ty tháo gỡ khó khăn về sản lượng tiêu thụ, tài chính, nguyên vật liệu cho hoạt động SXKD, tạo điều kiện cho Ban giám đốc chủ động trong quản lý hoạt động sản xuất tiêu thụ, đầu tư.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

3.1. Công tác quản lý, giám sát:

Để đảm bảo hoạt động của Công ty được thông suốt, kịp thời và đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 4 cuộc họp và tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị, ban hành các nghị quyết.



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn.

Website: www.sabecohanoi.com.vn.

Các thành viên HĐQT công ty thống nhất cao thông qua các Nghị quyết, Quyết định làm cơ sở để chỉ đạo hoạt động của Công ty về các vấn đề chính sau:

+ Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư và phân phối lợi nhuận năm 2022;

+ Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên hàng năm;

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò định hướng, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD, đầu tư của Công ty. Các nghị quyết, quyết định HĐQT ban hành liên quan đến lĩnh vực đầu tư, tổ chức quản lý kinh doanh phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty, Tổng công ty và pháp luật.

HĐQT chỉ đạo Ban điều hành chủ động phối hợp với tổ chức Đảng, đoàn thể công ty trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ. Công tác sử dụng cán bộ, đào tạo quy hoạch cán bộ, chăm lo đời sống vật chất tinh thần, thu nhập cho người lao động. Tất cả chủ trương, quyết định của HĐQT đều được sự đồng thuận nhất trí cao của tất cả thành viên HĐQT nên việc thực hiện kế hoạch SXKD thuận lợi, đạt kết quả cao.

Trong quá trình chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT cũng thường xuyên giám sát Ban điều hành, giúp ban điều hành nhất quán trong việc chỉ đạo SXKD tuân thủ Điều lệ Công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của người đứng đầu bộ máy điều hành.

3.2. Cơ cấu tổ chức, quản trị nhân sự:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục thực hiện theo hướng tái cấu trúc nhân sự tinh và gọn.

- Rà soát lại định mức lao động, bố trí lại lao động cho phù hợp với mô hình mới đảm bảo từng vị trí công việc phát huy hết năng lực làm việc của mình.

- Thực hiện xây dựng lại phương án trả lương theo chỉ đạo của SABECO. Xây dựng thành công mục tiêu KPIs nhằm đánh giá chính xác hiệu quả công việc làm cơ sở cho bố trí lại lao động, đào tạo và trả lương.

3.3. Hoạt động bán hàng - marketing:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp sau:

- Nhóm S&OP của Công ty nắm bắt thường xuyên kế hoạch S&OP của SABECO và thông tin thực tế nhu cầu tiêu thụ của thị trường thông qua các chi nhánh thương mại và khách hàng. Kịp thời điều chỉnh kế hoạch sản xuất nên giảm được chi phí lưu kho, lưu bán thành phẩm và chi phí sản xuất.

- Duy trì và chú trọng phát triển thị trường bia hơi, bia xuất khẩu.

- Coi trọng công tác xã hội cộng đồng hỗ trợ các chương trình an sinh xã hội nhằm xây dựng hình ảnh thân thiện của Bia Sài Gòn nâng tầm uy tín thương hiệu.

3.4. Hoạt động đầu tư phát triển:

Quản lý các dự án đầu tư giám sát chặt chẽ về chất lượng công trình và tiến độ hoàn thành đảm bảo dự án hoàn thành hoạt động hiệu quả:

II. Định hướng năm 2023:

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn.

Website: www.sabecohanoi.com.vn.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành rà soát, quản lý sản xuất tốt, giữ vững và nâng cao chất lượng sản phẩm; sử dụng vốn và các nguồn lực hiện có của công ty đúng mục đích đảm bảo hiệu quả kinh tế, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Đảm bảo thu nhập cho người lao động, gắn thu nhập với hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện lãnh đạo các tổ chức đoàn thể hoạt động gắn kết sản xuất với tiêu thụ; Phối hợp với hệ thống thương mại Bia Sài Gòn của Tổng công ty, thực hiện công tác quảng bá sâu rộng đến các nhà phân phối, người tiêu dùng tại thị trường khu vực miền Bắc. Chú trọng quản lý chất lượng sản phẩm, tuân thủ quy trình công nghệ đáp ứng theo yêu cầu của Tổng công ty trong từng thời kỳ.

- Tích cực thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế đang rất khó khăn như hiện nay:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% Tăng trưởng KH 2023/ TH 2022
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	628,59	701,1	11
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	57,59	35,9	-38

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động trong năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và góp ý kiến để hoạt động của HĐQT ngày càng hiệu quả hơn, góp phần cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội.

Trân trọng,



Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2022
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018-2022 của Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn-Hà nội đã được kiểm toán bởi chi nhánh công ty TNHH KPMG.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn- Hà Nội báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông với những nội dung chủ yếu sau:

I. Về nhân sự:

Tại Đại hội đồng cổ đông ngày 19/06/2018, Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn- Hà Nội nhiệm kỳ 2018 - 2022 gồm 3 thành viên:

- Ông Đặng Thái Bình : Trưởng Ban
- Bà Nguyễn Thị Bích Hà : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Nga : Thành viên

Ngày 24/2/2021 Ông Đặng Thái Bình đã gửi đơn từ nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Hà Nội.

Quyết định số 04/2021/QĐ-HĐQT ngày 23/2/2021 của Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn về việc" Thôi cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát tại CTCP Bia Sài Gòn – Hà Nội" và Đơn xin từ nhiệm của Ông Đặng Thái Bình, Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông quyết định miễn nhiệm đối với Ông Đặng Thái Bình và Bà Nguyễn Thị Bích Hà thành viên Ban kiểm soát.

Căn cứ Đơn đề cử ngày 20/3/2021 Đại hội đồng cổ đông năm 2021 tổ chức ngày 26/03/2021, đã thông qua bổ sung 2 thành viên BKS gồm: Bà Lê Thị Hiền và Ông Nguyễn Hoàng Hiệp.

Đến tại thời điểm hiện tại, danh sách thành viên Ban kiểm soát gồm:

- Bà Lê Thị Hiền : Trưởng ban
- Ông Nguyễn Hoàng Hiệp : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Nga : Thành viên



II. Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022

1. Hàng năm lập kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

2. Kiểm tra và thực hiện kế hoạch lợi nhuận của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban giám đốc trực tiếp điều hành (BGĐ), kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

3. Giám sát việc ban hành, triển khai và kết quả thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với HDQT và BGĐ trực tiếp điều hành hàng năm.

4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính hàng năm. Xem xét báo cáo tài chính năm 2022 đã được soát xét và kiểm toán của Chi nhánh công ty TNHH KPMG thực hiện kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính ngày 24/02/2023

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HDQT, nắm bắt thông tin kịp thời để đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của HDQT, việc điều hành của BGĐ trong hoạt động kinh doanh.

III. Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Báo cáo kết quả nhiệm kỳ (2018-2022):

Chỉ tiêu	Đvt	2018	2019	2020	2021	2022	Bình quân
Sản lượng tiêu thụ	Triệu lít	80.55	86.06	64.15	59.58	67.21	71.5
Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	677.47	778.44	551.17	564.3	628.6	640
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	42.6	66.1	23.2	54.4	57.6	48.8
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	786.2	910.7	674	651.7	775.3	759.56
Tỷ lệ trả cổ tức	%	40	20	15	20	20	23

2. Tình hình tài chính, kế toán Công ty

- Tình hình vốn chủ sở hữu:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Nội dung	2018	2019	2020	2021	2022	Bình quân
Vốn chủ sở hữu	284	270	271	296	295	283
Vốn điều lệ	180	180	180	180	180	180

- Tình hình vốn đầu tư:

Tổng nguồn vốn đầu tư trong 5 năm (2018-2022) là: 54 tỷ. Công tác đầu tư giai đoạn 2018-

2022 chủ yếu đầu tư mua sắm máy móc thiết bị để thực hiện việc giám sát, nâng cao chất lượng, tiết kiệm định mức.

- Tỷ lệ chi trả cổ tức, chi trả Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát:

Thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm

- Đánh giá về tình hình tài chính của Công ty:

+ Công tác quản lý tài chính của Công ty được thực hiện theo Điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo tài chính định kỳ theo quy định.

+ Công tác quản lý và theo dõi thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng theo quy định, các khoản thu chi quỹ tiền mặt đều lập phiếu thu, phiếu chi, và các chứng từ gốc đính kèm đầy đủ. Cuối kỳ tiền mặt được kiểm kê, đối chiếu và xác nhận đầy đủ.

+ Công ty mở sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo dõi các khoản phải thu, phải trả, sổ chi tiết các khoản chi phí sản xuất theo từng đối tượng sản xuất, phân công nhân viên theo dõi đơn đốc thu hồi nợ, thực hiện đối chiếu công nợ hàng quý.

+ Công tác quản lý tài sản và khấu hao tài sản cố định công ty thực hiện theo quy định Thông tư quy định hiện hành của Bộ tài chính. Cuối năm thực hiện kiểm kê, đánh giá và phân loại tài sản.

+ Lưu trữ hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán đầy đủ.

+ Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính của công ty năm 2022 do Chi nhánh Công ty TNHH KPMG kiểm toán.

- Tình hình quản lý chi phí:

Công ty đã thực hiện chủ trương của Công ty là phải tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Nên với sự chỉ đạo của HĐQT và BGD cùng với cán bộ công nhân viên công ty đã đạt được danh hiệu “Nhà máy bia cải thiện quản lý sản xuất tốt nhất năm 2021”.

3. Về công tác quản trị và điều hành

- Về nhân sự HĐQT:

Đến thời điểm ngày 31/12/2022 danh sách Hội đồng quản trị như sau:

- | | |
|---------------------------|-----------------|
| 01. Ông Lâm Du An | Chủ tịch HĐQT |
| 02. Ông Đinh Văn Thuận | Thành viên HĐQT |
| 03. Ông Đoàn Tiến Dũng | Thành viên HĐQT |
| 04. Ông Văn Thảo Nguyễn | Thành viên HĐQT |
| 05. Bà Nguyễn Thị Bích Hà | Thành viên HĐQT |

- HĐQT và ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, và cần trọng trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo theo luật định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT họp thường kỳ đầy đủ, các thành viên HĐQT đều có sự thống nhất cao, các Nghị

90 / TÀI GIỜ

quyết của HĐQT được ban hành và triển khai thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của ban Giám đốc trong nhiệm kỳ (2018-2022), trong 5 năm Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông đối với công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT và Giám đốc.

- Thu nhập người lao động đảm bảo ổn định, thực hiện tốt nghĩa vụ thuế cho ngân sách, nộp đầy đủ và đúng quy định các khoản BHXH, BHYT, BHTN.
- Trong nhiệm kỳ 2018-2022, HĐQT và ban Giám đốc đã đề ra những định hướng đúng đắn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khắc phục những tồn tại, thiếu sót nhằm tiết giảm chi phí, hạ giá thành, đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Từng bước sắp xếp và tinh giản bộ máy quản lý tại Công ty và người lao động đảm bảo hiệu quả và hợp lý.

IV. Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét

- Qua thực hiện công tác giám sát hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý nhiệm kỳ 2018-2022. Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện theo đúng luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm và các văn bản quy định hiện hành của Nhà Nước.
- Công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và khai thác tối đa nguồn lực hiện có và chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật. Hoạt động của các phòng, ban chức năng Công ty được quản lý và giám sát chặt chẽ và kiểm tra chéo lẫn nhau thông qua các phần mềm quản lý và hệ thống quản lý của công ty đã cài đặt.
- Các khoản thu, chi thực hiện theo dõi và quản lý theo quy định hiện hành.
- Tình hình an ninh, trật tự, an toàn và PCCC được đảm bảo tốt.
- Thu nhập tiền lương và thu nhập khác của CBCNV thực hiện đảm bảo theo đúng quy định trong Công ty.
- Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo HĐQT và của Giám đốc về phần đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2018 – 2022 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023-2028.

2. Kiến nghị

- Ban kiểm soát đề nghị HĐQT và Ban Giám đốc Công ty tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp công tác tổ chức bộ máy, tinh giản lao động trong Công ty đảm bảo tinh gọn, hợp lý và có hiệu quả.
- Tiếp tục rà soát bảo trì máy móc thiết bị thường xuyên để đảm bảo sản xuất.
- Tiếp tục phát huy hiệu quả tiết kiệm tối đa định mức, chi phí nhằm hạ giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm.

1/2/2023
N-
1/2/23

Trên đây là một số ý kiến của Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2023-2028. Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát cảm ơn Quý vị cổ đông đã tin tưởng giao cho Chúng tôi nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ qua. Cảm ơn HĐQT và ban Giám đốc đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện hoàn thành nhiệm vụ trong suốt nhiệm kỳ qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2023

- Lưu: VT; HĐQT; BKS



LÊ THỊ HIỀN



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: A2 CN8 Cụm CN Từ Liêm - P. Phương Canh - Q. Nam Từ Liêm. TP Hà Nội

Tel: (+84).024. 3765 3338. Fax: (+84).024.3 765 3336.

Email: info@sabecohanoi.com.vn.

Website: www.sabecohanoi.com.vn.

Số: ~~44~~/2023/TTr- HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam).

- Công ty TNHH KPMG (Việt Nam) đã kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Hội đồng quản trị đã công bố theo đúng quy định (có đính kèm tài liệu đại hội).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP.





Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

**Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2022**



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Thông tin về Công ty

Giấy Chứng nhận 0102314051 ngày 6 tháng 7 năm 2007
Đăng ký Doanh nghiệp số 0102314051 ngày 29 tháng 4 năm 2022

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0102314051 ngày 29 tháng 4 năm 2022. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Hội đồng Quản trị	Ông Lâm Du An Ông Đoàn Tiến Dũng Ông Lê Xuân Sơn Ông Trương Hùng Dũng Ông Đinh Văn Thuận Ông Văn Thảo Nguyên Bà Nguyễn Thị Bích Hà	Chủ tịch Thành viên (từ ngày 20 tháng 12 năm 2022) Thành viên (từ ngày 22 tháng 4 năm 2022 đến ngày 19 tháng 12 năm 2022) Thành viên (đến ngày 22 tháng 4 năm 2022) Thành viên Thành viên Thành viên
Ban Kiểm soát	Bà Lê Thị Hiền Ông Nguyễn Hoàng Hiệp Bà Nguyễn Thị Nga	Trưởng ban Thành viên Thành viên
Ban Giám đốc	Ông Lê Viết Quý Ông Nguyễn Văn Biên Ông Lê Thanh Tùng Bà Bùi Thị Thanh Ngọc	Giám đốc Phó Giám đốc Phó Giám đốc (đến ngày 31 tháng 3 năm 2022) Kế toán trưởng
Trụ sở đăng ký	Lô A2 CN8, Cụm Công nghiệp Từ Liêm Phường Phương Canh Quận Nam Từ Liêm Thành phố Hà Nội Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 33 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.



Thay mặt Ban Giám đốc

Lê Việt Quý
Giám đốc

Thành phố Hà Nội, ngày 8 tháng 3 năm 2023



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 8 tháng 3 năm 2023, được trình bày từ trang 5 đến trang 33.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

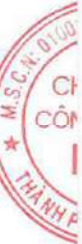
Báo cáo kiểm toán số: 22-01-00375-23-2



Nelson Rodriguez Casihan
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2225-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Chang Hung Chun
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 0863-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 3 năm 2023



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 01 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		405.470.964.263 ✓	281.136.926.576 ↓
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	10.650.553.386 ✓	194.117.641.058 ✓
Tiền	111		10.650.553.386	6.617.641.058
Các khoản tương đương tiền	112		-	187.500.000.000 ✓
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		305.800.000.000	24.500.000.000 ✓
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6(a)	305.800.000.000	24.500.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		28.068.303.850 ✓	15.862.227.714 ↓
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	22.952.182.759 ✓	14.294.197.613 ✓
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		490.237.845 ✓	965.226.046 ✓
Phải thu ngắn hạn khác	136		4.625.883.246 ✓	602.804.055 ✓
Hàng tồn kho	140	8	59.319.752.243 ✓	46.373.722.274
Hàng tồn kho	141		69.370.939.671 ✓	57.079.879.755 ✓
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(10.051.187.428) ✓	(10.706.157.481) ✓
Tài sản ngắn hạn khác	150		1.632.354.784	283.335.530
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.164.651.987 ✓	283.335.530 ✓
Thuế phải thu Nhà nước	153		467.702.797 ✓	-
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 250 + 260)	200		89.159.376.708 ✓	113.479.965.493 ✓
Các khoản phải thu dài hạn	210		10.000.000	10.000.000
Phải thu dài hạn khác	216		10.000.000 ✓	10.000.000 ✓
Tài sản cố định	220		84.141.360.722 ✓	99.168.289.170 ✓
Tài sản cố định hữu hình	221	9	84.007.190.699 ✓	98.680.138.611 ↓
Nguyên giá	222		704.817.646.793 ✓	704.592.646.793 ✓
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(620.810.456.094) ✓	(605.912.508.182) ✓
Tài sản cố định vô hình	227	10	134.170.023 ✓	488.150.559 ✓
Nguyên giá	228		1.411.941.589 ↓	1.411.941.589 ✓
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.277.771.566) ✓	(923.791.030) ✓
Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	7.300.000.000 ✓
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	6(b)	-	7.300.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		5.008.015.986 ✓	7.001.676.323 ✓
Chi phí trả trước dài hạn	261	11	2.952.504.683 ✓	4.816.591.626 ✓
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		2.055.511.303 ✓	2.185.084.697 ✓
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		494.630.340.971 ✓	394.616.892.069 ✓

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		199.642.889.987 ✓	98.892.154.120 ✓
Nợ ngắn hạn	310		199.416.520.903 ✓	98.672.888.123 ✓
Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	10.109.752.752 ✓	9.843.802.805 ✓
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		434.282.750 ✓	2.108.744.653 ✓
Thuế phải nộp Nhà nước	313	13	64.680.135.100 ✓	68.838.215.439 ✓
Phải trả người lao động	314		4.266.171.362 ✓	6.555.378.025 ✓
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1.813.182.388 ✓	2.058.502.830 ✓
Phải trả ngắn hạn khác	319	14	5.812.545.995 ✓	5.416.428.430 ✓
Vay ngắn hạn	320	15	107.991.732.877 ✓	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	16	4.308.717.679 ✓	3.851.815.941 ✓
Nợ dài hạn	330		226.369.084	219.265.997
Dự phòng phải trả dài hạn	342		226.369.084 ✓	219.265.997 ✓
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		294.987.450.984 ✓	295.724.737.949 ✓
Vốn chủ sở hữu	410	17	294.987.450.984	295.724.737.949
Vốn cổ phần	411	18	180.000.000.000 ✓	180.000.000.000 ✓
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		180.000.000.000 ✓	180.000.000.000 ✓
Vốn khác của chủ sở hữu	414		6.157.486.522 ✓	6.157.486.522 ✓
Quỹ đầu tư phát triển	418	20	33.968.770.588 ✓	33.968.770.588 ✓
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		74.861.193.874 ✓	75.598.480.839 ✓
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		39.680.066.818 ✓	25.055.934.950 ✓
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		35.181.127.056 ✓	50.542.545.889 ✓
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		494.630.340.971 ✓	394.616.892.069 ✓

Ngày 8 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Bùi Thị Thanh Ngọc
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Viết Quý
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 02 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Doanh thu bán hàng	01	22	628.594.634.114 ✓	564.299.991.169 ✓
Giá vốn hàng bán	11	23	551.631.824.151 ✓	482.775.945.572 ✓
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		76.962.809.963 ✓	81.524.045.597 ✓
Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	11.365.886.090 ✓	7.117.943.139 ✓
Chi phí tài chính	22		1.636.865.667	1.017.529.654 ✓
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		1.591.972.720	1.005.810.285 ✓
Chi phí bán hàng	25	25	3.488.026.230	3.265.564.923 ✓
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	16.305.531.269	17.756.351.979 ✓
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		66.898.272.887 ✓	66.602.542.180 ✓
Thu nhập khác	31		5.546.628.617 ✓	3.870.964.707 ✓
Chi phí khác	32		611.701.593 ✓	1.593.451.474 ✓
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		4.934.927.024 ✓	2.277.513.233 ✓
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		71.833.199.911 ✓	68.880.055.413 ✓
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	14.118.171.038 ✓	14.310.454.142 ✓
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	28	129.573.394 ✓	176.055.382 ✓
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		57.585.455.479 ✓	54.393.545.889 ✓
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	2.960	2.808

Ngày 8 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Bùi Thị Thanh Ngọc
 Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Việt Quý
 Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã Thuyết số minh	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	71.833.199.911 ✓	68.880.055.413 ✓
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	15.251.928.448	24.256.826.634
Các khoản dự phòng	03	(647.866.966)	(880.276.916)
Thu nhập lãi tiền gửi	05	(11.267.606.827)	(7.099.597.434)
Chi phí lãi vay	06	1.591.972.720	1.005.810.285
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	76.761.627.286 ✓	86.162.817.982 ✓
Biến động các khoản phải thu	09	(8.728.963.864)	5.757.858.836
Biến động hàng tồn kho	10	(12.291.059.916)	13.648.461.989
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(7.795.257.956)	(2.644.394.985)
Biến động chi phí trả trước	12	982.770.486	4.854.621.006
		48.929.116.036 ✓	107.779.364.828 ✓
Tiền lãi vay đã trả	14	(1.456.927.796)	(1.035.623.921)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(14.340.611.526)	(11.574.373.592)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(3.769.414.021)	(4.325.520.694)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	29.362.162.693 ✓	90.843.846.621 ✓
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua tài sản cố định	21	(225.000.000)	(5.943.418.477)
Tiền chi gửi tiền gửi có kỳ hạn	23	(522.300.000.000)	(82.500.000.000)
Tiền thu hồi tiền gửi có kỳ hạn	24	248.300.000.000	50.700.000.000
Tiền thu lãi tiền gửi	27	7.322.791.758	6.912.234.141
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(266.902.208.242) ✓	(30.831.184.336) ✓



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Mã Thuyết	2022	2021
số minh	VND	VND

LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

Tiền thu từ đi vay	33	474.088.126.924 ✓	568.554.915.229 ✓
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(366.096.394.047) ✓	(624.359.925.930) ✓
Tiền chi trả cổ tức	36	(53.918.775.000) ✓	(27.000.000.000) ✓
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	54.072.957.877 ✓	(82.805.010.701) ✓
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	(183.467.087.672) ✓	(22.792.348.416) ✓
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	194.117.641.058	216.909.989.474
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70	10.650.553.386	194.117.641.058

Ngày 8 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Bùi Thị Thanh Ngọc
 Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Viết Quý
 Giám đốc

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, cổ phiếu của Công ty được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, theo Quyết định số 374/QĐ-SGDHN ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, với mã chứng khoán là BSH.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh bia, rượu và nước giải khát; xuất, nhập khẩu bia, rượu, nước giải khát và các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia rượu, nước giải khát.

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

(d) Cấu trúc Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có 155 nhân viên (1/1/2022: 163 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(c) Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

(d) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND lần lượt theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) Các khoản đầu tư

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và được ghi nhận theo giá gốc.

(d) Các khoản phải thu

Khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(e) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

(f) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

▪ nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 25 năm
▪ máy móc và thiết bị	2 – 15 năm
▪ phương tiện vận chuyển	7 – 10 năm
▪ thiết bị văn phòng	3 – 15 năm

(g) Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy vi tính

Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(h) Chi phí trả trước dài hạn

(i) Bao bì luân chuyển

Bao bì luân chuyển bao gồm chai, kết sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 2 năm.

(ii) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(i) Phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

(j) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên (“nhân viên đủ điều kiện”) tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động của mình thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho nhân viên đó tính dựa trên số năm làm việc và mức lương tại thời điểm thôi việc của nhân viên đó. Dự phòng trợ cấp thôi việc được lập trên cơ sở số năm nhân viên làm việc cho Công ty và mức lương bình quân của họ trong vòng sáu tháng trước ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Cho mục đích xác định số năm làm việc của nhân viên, thời gian nhân viên đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Công ty chi trả trợ cấp thôi việc được loại trừ.

(k) Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo giá phát hành trừ đi các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế. Các chi phí đó được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(l) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

(m) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu hàng bán được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

(ii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(n) Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê trong suốt thời hạn thuê.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(o) Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là một chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

(p) Lãi trên cổ phiếu

Công ty trình bày lãi cơ bản (“EPS”) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiềm năng và do đó không trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu.

(q) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

(r) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là bên liên quan.

(s) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

4. Báo cáo bộ phận

(a) Bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động khác là kinh doanh rượu và nước giải khát. Trong năm, hoạt động khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong kết quả hoạt động của Công ty, theo đó, thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 1 tháng 1 năm 2022 và doanh thu, chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 30 tháng 12 năm 2021 chủ yếu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

(b) Bộ phận chia theo khu vực địa lý

Bộ phận chia theo khu vực địa lý của Công ty dựa trên vị trí địa lý của khách hàng, bao gồm khách hàng trong nước và khách hàng nước ngoài, trong đó doanh thu xuất khẩu chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu của Công ty và không phải là một bộ phận trọng yếu cần báo cáo riêng. Do đó, thông tin tài chính được báo cáo chủ yếu phản ánh hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong lãnh thổ Việt Nam.

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tiền mặt	71.546.053 ✓	143.724.651 ✓
Tiền gửi ngân hàng	10.579.007.333 ✓	6.473.916.407 ✓
Các khoản tương đương tiền	-	187.500.000.000 ✓
	10.650.553.386 ✓	194.117.641.058 ✓

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với kỳ hạn gốc không quá ba tháng và hưởng lãi suất từ 3,2% đến 5,0% một năm trong năm (1/1/2022: từ 3,2% đến 3,5% một năm).

6. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn trên ba tháng kể từ ngày gửi nhưng dưới mười hai tháng kể từ ngày báo cáo. Tiền gửi có kỳ hạn được gửi bằng VND và hưởng lãi suất từ 4,5% đến 8,2% một năm (1/1/2022: 3,9% một năm).



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***(b) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – dài hạn**

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – dài hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn trên mười hai tháng kể từ ngày báo cáo. Tiền gửi có kỳ hạn được gửi bằng VND và hưởng lãi suất là 5,2% một năm (1/1/2022: 5,2% một năm). Trong năm, Công ty đã phân loại lại các khoản tiền gửi có kỳ hạn này sang đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn.

7. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**(a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn**

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	22.630.382.287 ✓	13.738.467.546 ✓
Các khách hàng khác	321.800.472	555.730.067 ✓
	22.952.182.759 ✓	14.294.197.613 ✓

(b) Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	22.630.382.287 ✓	13.738.467.546 ✓
Bên liên quan khác		
Công ty TNHH Một Thành Viên Thương mại Bia Sài Gòn	321.800.472 ✓	365.913.240 ✓

Khoản phải thu thương mại từ công ty mẹ và bên liên quan khác không có đảm bảo, không hưởng lãi và có thể thu được khi yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

8. Hàng tồn kho

	31/12/2022		1/1/2022	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi trên đường	-	-	556.426.376 ✓	-
Nguyên vật liệu	25.721.406.735 ✓	-	19.182.132.972 ✓	-
Công cụ và dụng cụ	17.415.678.254 ✓	(10.051.187.428) ✓	15.321.124.837 ✓	(10.706.157.481) ✓
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	18.595.513.166 ✓	-	15.294.498.153 ✓	-
Thành phẩm	7.631.912.420 ✓	-	6.719.268.321 ✓	-
Hàng hóa	6.429.096 ✓	-	6.429.096 ✓	-
	69.370.939.671 ✓	(10.051.187.428)	57.079.879.755 ✓	(10.706.157.481) ✓

Biến động của dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2022 VND	2021 VND
Số dư đầu năm	10.706.157.481	11.602.684.144
Hoàn nhập dự phòng trong năm	(654.970.053)	(896.526.663)
Số dư cuối năm	10.051.187.428	10.706.157.481 ✓

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

9. Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Thiết bị văn phòng VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	58.127.038.224 ✓	633.098.369.475 ✓	7.907.289.410 ✓	5.459.949.684 ✓	704.592.646.793 ✓
Tăng trong năm	-	225.000.000 ✓	-	-	225.000.000 ✓
Số dư cuối năm	58.127.038.224 ✓	633.323.369.475 ✓	7.907.289.410 ✓	5.459.949.684 ✓	704.817.646.793 ✓
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	27.742.911.925 ✓	568.197.585.321 ✓	6.021.493.915 ✓	3.950.517.021 ✓	605.912.508.182 ✓
Khấu hao trong năm	2.539.047.900 ✓	10.988.440.127 ✓	467.305.824 ✓	903.154.061 ✓	14.897.947.912 ✓
Số dư cuối năm	30.281.959.825 ✓	579.186.025.448 ✓	6.488.799.739 ✓	4.853.671.082 ✓	620.810.456.094 ✓
Giá trị còn lại					
Số dư đầu năm	30.384.126.299 ✓	64.900.784.154 ✓	1.885.795.495 ✓	1.509.432.663 ✓	98.680.138.611 ✓
Số dư cuối năm	27.845.078.399 ✓	54.137.344.027 ✓	1.418.489.671 ✓	606.278.602 ✓	84.007.190.699 ✓

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có các tài sản có nguyên giá 531.163 triệu VND (1/1/2022: 530.315 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***10. Tài sản cố định vô hình**

	Phần mềm máy vi tính VND
Nguyên giá	
Số dư đầu năm và cuối năm	1.411.941.589 ✓
Giá trị hao mòn lũy kế	
Số dư đầu năm	923.791.030 ✓
Khấu hao trong năm	353.980.536 ✓
Số dư cuối năm	1.277.771.566 ✓
Giá trị còn lại	
Số dư đầu năm	488.150.559 ✓
Số dư cuối năm	134.170.023 ✓

Trong tài sản cố định vô hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có các tài sản có nguyên giá 350 triệu VND (1/1/2022: 350 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

11. Chi phí trả trước dài hạn

	Bao bì luân chuyển VND	Công cụ và dụng cụ VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	3.222.175.000 ✓	1.594.416.626 ✓	4.816.591.626 ✓
Tăng trong năm	-	3.053.977.000 ✓	3.053.977.000 ✓
Phân bổ trong năm	(3.222.175.000) ✓	(1.695.888.943) ✓	(4.918.063.943) ✓
Số dư cuối năm	-	2.952.504.683 ✓	2.952.504.683 ✓



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***12. Phải trả người bán ngắn hạn****(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn**

	Giá gốc/Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	3.894.605.523 ✓	1.546.159.544 ✓
Công ty Cổ phần Đầu tư Năng Lượng Xanh	1.269.779.659 ✓	823.677.556 ✓
Công ty Cổ phần Lương thực Hà Nam Ninh	1.261.710.000 ✓	1.922.892.000 ✓
Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Thái Tân	819.642.305 ✓	1.369.173.262 ✓
Các nhà cung cấp khác	2.864.015.265 ✓	4.181.900.443
	<hr/>	<hr/>
	10.109.752.752 ✓	9.843.802.805 ✓

(b) Phải trả người bán là các bên liên quan

	Giá gốc/Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	3.894.605.523 ✓	1.546.159.544 ✓
Các bên liên quan khác		
Công ty TNHH Một Thành Viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh	30.132.000 ✓	62.403.000 ✓
Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Bia Sài Gòn	28.194.276 ✓	105.770.044 ✓
	<hr/>	<hr/>

Khoản phải trả thương mại cho công ty mẹ và các bên liên quan khác không có đảm bảo, không chịu lãi và phải hoàn trả trong vòng 30 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

13. Thuế phải nộp Nhà nước

	1/1/2022 VND	Số phát sinh trong năm VND	Số đã nộp trong năm VND	Số còn trừ trong năm VND	Phân loại lại VND	31/12/2022 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	58.578.901.743	✓ 672.786.161.654	✓ (674.880.747.348)	-	-	56.484.316.049
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.705.096.060	✓ 14.118.171.038	✓ (14.340.611.526)	-	-	2.482.655.572
Thuế giá trị gia tăng	7.404.935.474	✓ 128.994.235.127	✓ (84.224.215.487)	✓ (46.461.791.635)	-	5.713.163.479
Thuế thu nhập cá nhân	149.282.162	✓ 1.178.686.827	✓ (1.795.671.786)	-	467.702.797	-
Thuế xuất nhập khẩu	-	39.995.790	✓ (39.995.790)	-	-	-
	68.838.215.439	✓ 817.117.250.436	✓ (775.281.241.937)	✓ (46.461.791.635)	467.702.797	64.680.135.100

14. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Nhận ký quỹ ngân hạn	5.346.000.000	✓ 5.055.100.000
Phải trả ngắn hạn khác	466.545.995	✓ 361.328.430
	5.812.545.995	✓ 5.416.428.430

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

15. Vay ngắn hạn

	1/1/2022 Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ VND	Biến động trong năm		31/12/2022 Giá trị ghi sổ/ Số có khả năng trả nợ VND
		Tăng VND	Giảm VND	
Vay ngắn hạn	-	474,088,126,924 ✓	(366,096,394,047) ✓	107,991,732,877 ✓

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay ngắn hạn hiện còn số dư như sau:

	Loại tiền	Lãi suất năm	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
▪ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân (i)	VND	6,60% - 7,00%	58.257.450.063 ✓	-
▪ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam – Chi nhánh Phạm Hùng (ii)	VND	6,22% - 7,00%	49.734.282.814 ✓	-
			107.991.732.877 ✓	-

- (i) Khoản vay này có hạn mức tín dụng là 120.000 triệu VND và không có đảm bảo.
 (ii) Khoản vay này có hạn mức tín dụng là 50.000 triệu VND và không có đảm bảo.

Công ty đã có các hợp đồng vay vốn với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Mỹ Đình với hạn mức tín dụng là 100.000 triệu VND.

Các khoản vay này không được đảm bảo, chịu lãi suất thả nổi hàng năm của từng ngân hàng tại ngày giải ngân và được dùng để tài trợ cho vốn lưu động của Công ty.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho các nhân viên của Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Công ty.

Biến động quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2022 VND	2021 VND
Số dư đầu năm	3.851.815.941 ✓	5.201.215.941 ✓
Phân bổ trong năm (Thuyết minh 17)	4.307.901.738 ✓	3.851.000.000 ✓
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 17)	(81.585.979) ✓	(874.879.306) ✓
Sử dụng trong năm	(3.769.414.021) ✓	(4.325.520.694) ✓
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	4.308.717.679 ✓	3.851.815.941 ✓



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

17. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần VND	Vốn khác của chủ sở hữu VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	180.000.000.000	6.157.486.522	33.968.770.588	51.181.055.644	271.307.312.754
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	54.393.545.889	54.393.545.889
Cổ tức (Thuyết minh 19)	-	-	-	(27.000.000.000)	(27.000.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)	-	-	-	(3.851.000.000)	(3.851.000.000)
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)	-	-	-	874.879.306	874.879.306
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2022	180.000.000.000	6.157.486.522	33.968.770.588	75.598.480.839	295.724.737.949
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	57.585.455.479	57.585.455.479
Cổ tức (Thuyết minh 19)	-	-	-	(54.000.000.000)	(54.000.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)	-	-	-	(4.307.901.738)	(4.307.901.738)
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)	-	-	-	81.585.979	81.585.979
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	-	(96.426.685)	(96.426.685)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	180.000.000.000	6.157.486.522	33.968.770.588	74.861.193.874	294.987.450.984

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

18. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2022 và 1/1/2022	
	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt		
Cổ phiếu phổ thông	18.000.000	180.000.000.000
Vốn cổ phần đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	18.000.000	180.000.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức như đã được công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Không có biến động vốn cổ phần trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021.

19. Cổ tức

Tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty ngày 22 tháng 4 năm 2022 đã thông qua việc chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 cho cổ đông là 36.000 triệu VND, tương đương 2.000 VND/cổ phiếu và Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 91/2022/NQ-HDQT ngày 22 tháng 9 năm 2022 đã thông qua việc tạm ứng cổ tức cho cổ đông là 18.000 triệu VND, tương đương 1.000 VND/cổ phiếu (2021: 27.000 triệu VND, tương đương 1.500 VND/cổ phiếu, từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020).

20. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

(a) Cam kết thuê

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2022	1/1/2022
	VND	VND
Trong vòng một năm	4.024.621.964 ✓	4.015.125.780 ✓
Từ hai đến năm năm	16.098.487.856 ✓	16.060.503.120 ✓
Sau năm năm	117.049.422.120 ✓	120.788.367.215 ✓
	<hr/>	<hr/>
	137.172.531.940 ✓	140.863.996.115 ✓
	<hr/>	<hr/>

(b) Ngoại tệ

	31/12/2022		1/1/2022	
	Nguyên tệ	Tương đương VND	Nguyên tệ	Tương đương VND
USD	100	2.413.428 ✓	130.915	2.978.267.053 ✓
EUR	95	2.533.766 ✓	105	2.818.949 ✓
		<hr/>		<hr/>
		4.947.194 ✓		2.981.086.002 ✓
		<hr/>		<hr/>

(c) Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày báo cáo, Công ty có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán:

	31/12/2022	1/1/2022
	VND	VND
Đã được duyệt nhưng chưa kết hợp đồng	3.291.000.000 ✓	661.000.000 ✓
	<hr/>	<hr/>

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***22. Doanh thu bán hàng**

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

	2022 VND	2021 VND
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	624.261.293.205 ✓	560.421.546.288 ✓
▪ Doanh thu khác	4.333.340.909 ✓	3.878.444.881 ✓
	628.594.634.114 ✓	564.299.991.169 ✓

23. Giá vốn hàng bán

	2022 VND	2021 VND
Tổng giá vốn hàng bán		
▪ Thành phẩm đã bán	553.635.080.085 ✓	483.148.599.694 ✓
▪ Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(654.970.053) ✓	(896.526.663) ✓
▪ Điều chỉnh chi phí nhân viên năm trước	(1.797.413.630) ✓	-
▪ Giá vốn khác	449.127.749 ✓	523.872.541 ✓
	551.631.824.151 ✓	482.775.945.572 ✓

24. Doanh thu hoạt động tài chính

	2022 VND	2021 VND
Lãi tiền gửi	11.267.606.827 ✓	7.099.597.434 ✓
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	98.279.263 ✓	18.345.705 ✓
	11.365.886.090 ✓	7.117.943.139 ✓



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

25. Chi phí bán hàng

	2022 VND	2021 VND
Chi phí nhân viên	471.835.476	866.882.260 ✓
Chi phí công cụ, dụng cụ	731.176.258	274.124.399 ✓
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.044.824.683	1.958.623.880 ✓
Chi phí bán hàng khác	240.189.813	165.934.384 ✓
	<hr/>	<hr/>
	3.488.026.230 ✓	3.265.564.923 ✓

26. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2022 VND	2021 VND
Chi phí nhân viên	9.158.206.095 ✓	10.138.856.608 ✓
Chi phí vật liệu văn phòng	746.848.892 ✓	1.250.194.905 ✓
Chi phí khấu hao và phân bổ	315.744.624 ✓	347.374.990 ✓
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.071.739.502 ✓	3.865.909.562 ✓
Chi phí quản lý khác	2.012.992.156 ✓	2.154.015.914 ✓
	<hr/>	<hr/>
	16.305.531.269 ✓	17.756.351.979 ✓

27. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

	2022 VND	2021 VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	500.352.252.372 ✓	421.528.555.866 ✓
Chi phí khấu hao và phân bổ	15.251.928.448 ✓	24.256.826.634 ✓
Chi phí nhân viên	36.112.523.270 ✓	37.689.570.315 ✓
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.266.371.442 ✓	14.444.163.999 ✓
Chi phí khác	3.442.306.118 ✓	5.878.745.660 ✓
	<hr/>	<hr/>

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***28. Thuế thu nhập doanh nghiệp****(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

	2022 VND	2021 VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		
Năm hiện hành	14.082.655.572 ✓	14.179.886.773 ✓
Dự phòng thiếu trong những năm trước	35.515.466 ✓	130.567.369 ✓
	<hr/> 14.118.171.038 ✓	<hr/> 14.310.454.142 ✓
Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		
Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệnh tạm thời	129.573.394 ✓	176.055.382 ✓
	<hr/> 14.247.744.432 ✓	<hr/> 14.486.509.524 ✓

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2022 VND	2021 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	71.833.199.911 ✓	68.880.055.413 ✓
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	14.366.639.982 ✓	13.776.011.083 ✓
Chi phí không được khấu trừ thuế	331.689.848 ✓	579.931.072 ✓
Sử dụng tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây	(486.100.864) ✓	-
Dự phòng thiếu trong những năm trước	35.515.466 ✓	130.567.369 ✓
	<hr/> 14.247.744.432	<hr/> 14.486.509.524 ✓

(c) Thuế suất áp dụng

Theo các điều khoản trong Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

29. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông

	2022 VND	2021 VND
Lợi nhuận thuần trong năm	57.585.455.479 ✓	54.393.545.889 ✓
Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(4.307.901.738) ✓	(3.851.000.000) ✓
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông	<u>53.277.553.741 ✓</u>	<u>50.542.545.889 ✓</u>

(*) Số trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi được ước tính dựa vào số được phê duyệt bởi các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty.

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021. Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 18.000.000 cổ phiếu.

30. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Giá trị giao dịch	
	2022 VND	2021 VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn		
Bán thành phẩm (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	1.230.382.352.600 ✓	1.075.395.166.830 ✓
Cung cấp dịch vụ	-	207.836.157 ✓
Mua nguyên vật liệu	426.646.053.112 ✓	327.986.333.549 ✓
Trả nguyên vật liệu	3.193.628.699 ✓	-
Cố tức đã trả	28.140.000.000 ✓	14.070.000.000 ✓



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội**Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Giá trị giao dịch	
	2022 VND	2021 VND
Các bên liên quan khác		
Công ty TNHH Một Thành Viên Thương mại Bia Sài Gòn		
Bán bao bì luân chuyển	4.235.463.400 ✓	-
Cung cấp dịch vụ	718.653.506 ✓	-
Mua dịch vụ	710.104.422 ✓	370.154.585 ✓
Mua bao bì luân chuyển	2.806.300.000 ✓	-
Công ty TNHH Một Thành Viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh		
Mua hàng hóa	554.280.000 ✓	459.730.000 ✓
Công ty Cổ phần Tập đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây		
Cổ tức đã trả	2.700.054.000 ✓	1.350.027.000 ✓
Công ty Cổ phần Rượu Bình Tây		
Mua hàng hóa	56.724.000 ✓	-
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Miền Bắc		
Mua hàng hóa	822.281.450 ✓	808.364.180 ✓
Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ khí Sa Be Co		
Mua dịch vụ	1.654.400.000 ✓	97.480.000 ✓
Mua hàng hóa	769.950.000 ✓	11.382.076 ✓
Thành viên Hội đồng Quản trị		
<i>Thù lao</i>		
Ông Lâm Du An – Chủ tịch	130.000.000 ✓	130.000.000 ✓
Ông Đoàn Tiến Dũng – Thành viên (từ ngày 20 tháng 12 năm 2022)	3.190.000 ✓	-
Ông Lê Xuân Sơn – Thành viên (từ ngày 22 tháng 4 năm 2022 đến ngày 19 tháng 12 năm 2022)	59.810.000 ✓	-
Ông Trương Hùng Dũng – Thành viên (đến ngày 22 tháng 4 năm 2022)	21.000.000 ✓	91.000.000 ✓
Ông Đinh Văn Thuận – Thành viên	91.000.000 ✓	91.000.000 ✓
Ông Văn Thảo Nguyên – Thành viên	91.000.000 ✓	91.000.000 ✓
Bà Nguyễn Thị Bích Hà – Thành viên (từ ngày 31 tháng 3 năm 2021)	91.000.000 ✓	70.000.000 ✓
Ông Nguyễn Hữu Lộc – Thành viên (đến ngày 30 tháng 3 năm 2021)	-	21.000.000 ✓

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Hà Nội

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Giá trị giao dịch	
	2022 VND	2021 VND
Ban Giám đốc		
Lương, thưởng và các phúc lợi khác	2.361.830.782 ✓	3.691.583.111 ✓
Ban Kiểm soát		
<i>Thù lao</i>		
Bà Lê Thị Hiền – Trưởng ban (từ ngày 31 tháng 3 năm 2021)	392.989.384 ✓	260.000.000 ✓
Ông Đặng Thái Bình – Trưởng ban (đến ngày 30 tháng 3 năm 2021)	-	54.384.615 ✓
Ông Nguyễn Hoàng Hiệp – Thành viên (từ ngày 31 tháng 3 năm 2021)	52.000.000 ✓	40.000.000 ✓
Bà Nguyễn Thị Nga – Thành viên	52.000.000	52.000.000 ✓
Bà Nguyễn Thị Bích Hà – Thành viên (đến ngày 30 tháng 3 năm 2021)	-	12.000.000 ✓

31. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2022 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ngày 8 tháng 3 năm 2023

Người lập:

Người duyệt:

Bùi Thị Thanh Ngọc
Kế toán trưởng



Lê Việt Quý
Giám đốc



